

Lai Châu, ngày 28 tháng 9 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH
QUY CHẾ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU**

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
1	Căn cứ pháp lý và Quyết định ban hành	Căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số 72/2015/NĐ-CP; Nghị định số 09/2017/NĐ-CP; Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT. Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông. Điều 3 giao trách nhiệm cho sở, ngành và UBND cấp huyện.	Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15; Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2026/NĐ-CP; Căn cứ Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước; Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-	Căn cứ pháp lý Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động thông tin đối ngoại. Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 2. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động thông tin đối ngoại. Thuyết minh Cập nhật căn cứ pháp lý, cơ quan chủ trì và hiệu lực thay thế Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND theo dự thảo Quyết định kèm theo.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			CP; Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Điều 2. Hiệu lực thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026. 2. Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. Điều 3. Trách nhiệm thi hành Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	
2	Kết cấu Quy chế	04 chương, 24 điều.	04 chương, 28 điều.	Giữ 04 chương; bổ cục lại thành quy định chung, hoạt động thông tin đối ngoại, trách nhiệm của từng

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				cơ quan và tổ chức thực hiện. Tách nhiệm vụ theo cơ quan để thuận tiện áp dụng và thẩm định.
3	Điều 1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng Quy định nguyên tắc, nội dung quản lý; trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện. Áp dụng đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. Nội dung chưa quy định thực hiện theo pháp luật hiện hành.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung hoạt động và quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; trách nhiệm của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương) trong quản lý, triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu; việc phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc. 2. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thông tin đối ngoại.	Căn cứ pháp lý Điều 1 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: Thông tư này hướng dẫn về quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Điểm d khoản 1 Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước hoạt động thông tin đối ngoại ở địa phương. Thuyết minh Kế thừa phạm vi quản lý, tách phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; cập nhật cơ quan, địa phương theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.
4	Điều 2	Điều 1 và Điều 20 Đối tượng áp dụng gồm cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, tổ chức, cá nhân; chưa tách thành điều riêng và chưa bao quát rõ cơ quan báo chí, truyền thông, đơn vị sự nghiệp	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương quy định tại khoản 1 Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu. 2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc phối hợp thực hiện các nội dung có liên quan của Quy chế này.	Căn cứ pháp lý Điều 2 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: Thông tư này được áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		công lập.		thuộc tỉnh (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 6. Hoạt động thông tin đối ngoại được triển khai bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền với Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương trong công tác định hướng truyền thông; Ban Chỉ đạo 35 Trung ương trong công tác đấu tranh, phản bác các thông tin thiếu chính xác, sai sự thật về Việt Nam; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong việc vận động, huy động các nguồn lực tham gia hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thuyết minh Xác định riêng nhóm cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi áp dụng và đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp.
5	Điều 3	Điều 2. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại Quy định 04 nguyên tắc: tuân thủ chủ trương, pháp	Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại 1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định:

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		luật, điều ước quốc tế; bảo đảm an ninh, trật tự, uy tín và bí mật nhà nước; không kích động, phá hoại đoàn kết; thông tin chính xác, kịp thời, đúng định hướng.	nhất của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh. 2. Bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc; chủ quyền, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân và quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. 3. Thông tin phải chính xác, khách quan, kịp thời, có nguồn rõ ràng, thống nhất với thông tin chính thức của cơ quan có thẩm quyền; phù hợp với đối tượng, địa bàn, ngôn ngữ, văn hóa và yêu cầu đối ngoại. 4. Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nội dung, thời hạn và trách nhiệm; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, không trùng lặp nhiệm vụ. 5. Chủ động ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, truyền thông đa nền tảng; kiểm soát nội dung trước khi đăng, phát; kịp thời giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc.	1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; tuân thủ pháp luật và phong tục tập quán của nước sở tại. Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 2. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam; bảo vệ bí mật nhà nước. Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 4. Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ cũng như các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt; không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân. Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 5. Khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam; tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường mạng. Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 6. Hoạt động thông tin đối ngoại được triển khai bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền với Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương trong công tác định hướng truyền thông; Ban Chỉ đạo 35 Trung ương trong công tác đấu tranh, phản bác các thông tin thiếu chính xác, sai sự thật về Việt Nam; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong việc vận động, huy động các nguồn lực tham gia hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thuyết minh Kế thừa nguyên tắc hiện hành; bổ sung yêu cầu về nguồn tin, bảo vệ dữ liệu, phân công trách nhiệm và

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				truyền thông trên nền tảng số.
6	Điều 4	Điều 3 và Điều 4 UBND tỉnh quản lý nhà nước; Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan tham mưu; sở, ngành và UBND cấp huyện phối hợp. Nội dung quản lý gồm xây dựng văn bản, quy hoạch/kế hoạch/chương trình, bồi dưỡng, định hướng báo chí, hợp tác quốc tế, thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết.	Điều 4. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại 1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về thông tin đối ngoại của tỉnh theo thẩm quyền. 2. Phân công đầu mối, bảo đảm điều kiện thực hiện, tham mưu cơ chế, chính sách theo thẩm quyền; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại. 3. Tham dự, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho người làm công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. 4. Hướng dẫn, cung cấp thông tin cho cơ quan thông tấn, báo chí trong nước, báo chí nước ngoài và cộng đồng quốc tế theo thẩm quyền; cung cấp thông tin về tình hình đất nước, thế giới cho người dân trong tỉnh; theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí trong nước và nước ngoài liên quan đến tỉnh Lai Châu. 5. Thực hiện hợp tác quốc tế về thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật. 6. Kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. 7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.	Căn cứ pháp lý Điểm d khoản 1 Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước hoạt động thông tin đối ngoại ở địa phương. Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại: a) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về hoạt động thông tin đối ngoại. b) Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. c) Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Việt Nam; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của nước ngoài; cung cấp thông tin cho người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam. d) Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại. đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				kiểu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật. e) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. Thuyết minh Hệ thống hóa nội dung quản lý nhà nước theo nhiệm vụ hiện hành, cập nhật công nghệ và hoạt động theo đổi dư luận.
7	Điều 5	Điều 4, Điều 12 và Điều 20 Quy định xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình; Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, thẩm định chương trình, đề án, dự án, kế hoạch; các sở, ngành, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch và dự toán hằng năm. Chưa có thời hạn gửi đề xuất và tiêu chí đầu ra.	Điều 5. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch 1. Kế hoạch thông tin đối ngoại hằng năm xác định mục tiêu, đối tượng, nội dung, sản phẩm, phương thức thực hiện, tiến độ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và dự toán kinh phí. 2. Theo yêu cầu xây dựng kế hoạch hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi đề xuất nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. 3. Nhiệm vụ thông tin đối ngoại gắn với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo vệ biên giới; quảng bá tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, con người, du lịch và môi trường đầu tư của tỉnh.	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 1. Phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách triển khai hoạt động thông tin đối ngoại. Khoản 3 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 3. Phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của tỉnh, thành phố. Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại điểm a khoản 15 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 2. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, các kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, địa phương, trong

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				đó, trọng tâm là các hoạt động thông tin đối ngoại trên nền tảng số, mạng xã hội chính thức, đảm bảo quản lý theo quy định hiện hành về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Thuyết minh Quy định nội dung kế hoạch, trách nhiệm đề xuất nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất với mục tiêu phát triển và đặc thù biên giới của tỉnh.
8	Điều 6	Điều 6, Điều 7 và quy định về phát ngôn Xác định thông tin đối ngoại gồm thông tin chính thức, thông tin quảng bá và thông tin tình hình trong nước, thế giới; quy định các phương thức cung cấp, quảng bá. Chưa phân định rõ trách nhiệm cập nhật nguồn chính thức và khai thác thông tin thế giới.	Điều 6. Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Lai Châu 1. Thông tin chính thức về tỉnh Lai Châu bao gồm chủ trương, chính sách; tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh, đối ngoại và các vấn đề khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh. 2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động cung cấp thông tin chính thức theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin và cập nhật khi thông tin thay đổi. 3. Thông tin chính thức về tỉnh được cung cấp thông qua: a) Phát ngôn tại hội nghị, hội thảo, diễn đàn, họp báo, sự kiện đối ngoại; thông cáo báo chí và văn bản của cơ quan có thẩm quyền; b) Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh,	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 1. Thông tin chính thức về Việt Nam là thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về tình hình Việt Nam trên các lĩnh vực; thông tin về lịch sử Việt Nam và các thông tin khác. Khoản 5 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 5. Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tới các cơ quan thông tấn, báo chí, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			các cơ quan, đơn vị, địa phương; hoạt động thông tin về tỉnh của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; c) Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin đối ngoại, trang thông tin điện tử và nền tảng số chính thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương; d) Chương trình, sản phẩm của cơ quan báo chí tỉnh; xuất bản phẩm bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài do cơ quan nhà nước thuộc tỉnh phát hành và các hình thức khác theo quy định của pháp luật. 4. Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải tuân thủ quy định của pháp luật.	Điểm e khoản 3 Điều 7 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: e) Đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Trang Thông tin đối ngoại điện tử của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, trang thông tin điện tử đối ngoại, cổng thông tin điện tử và các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng. Thuyết minh Cụ thể hóa nguồn, phương thức và trách nhiệm cung cấp thông tin chính thức theo thẩm quyền.
9	Điều 7	Điều 7, Điều 11, Điều 12 và Điều 13 Quy định xuất bản phẩm bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài; xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành; phối hợp báo chí, truyền thông và phóng viên nước ngoài. Chưa bao quát đầy đủ sản phẩm số, đa phương tiện, yêu cầu bản quyền, đánh giá hiệu quả và quy trình hoạt động ở nước ngoài.	Điều 7. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại 1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại được thực hiện bằng tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức, quảng bá hình ảnh Lai Châu đến công chúng trong nước, quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài. Xuất bản phẩm và sản phẩm truyền thông đối ngoại phải xác định mục tiêu, đối tượng tiếp nhận, phạm vi phát hành, phương án sử dụng; tuân thủ pháp luật về báo chí, xuất bản, sở hữu trí tuệ và quy định có liên quan. 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện xuất bản phẩm thông tin đối ngoại trong	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 1. Các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về Việt Nam và quảng bá hình ảnh Việt Nam tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài. Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 4. Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			chương trình đặt hàng, giao nhiệm vụ xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước hằng năm của tỉnh theo quy định. 3. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan liên quan xây dựng, phát hành ấn phẩm thông tin về hoạt động đối ngoại của tỉnh.	ngoài. Thuyết minh Kế thừa quy định về xuất bản phẩm thông tin đối ngoại; xác định trách nhiệm biên soạn, phát hành và yêu cầu tuân thủ pháp luật về xuất bản.
10	Điều 8	Điều 7. Cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh tỉnh Lai Châu Quy định 10 phương thức: hoạt động đối ngoại; cổng/trang thông tin điện tử; hệ thống dữ liệu; xuất bản phẩm; sản phẩm báo chí; sản phẩm thông tấn; Internet; sự kiện; hợp tác báo chí, phóng viên nước ngoài; phương thức hợp pháp khác.	Điều 8. Quảng bá hình ảnh tỉnh Lai Châu 1. Nội dung quảng bá gồm lịch sử, truyền thống, vùng đất, con người, bản sắc văn hóa; thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người; tiềm năng, lợi thế, sản phẩm đặc trưng; du lịch, môi trường đầu tư, kinh doanh và các giá trị tiêu biểu khác của tỉnh. 2. Nội dung quảng bá có thể giới thiệu thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam và tỉnh Lai Châu, sự tham gia của Việt Nam tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc; thông tin về biên giới, chủ quyền lãnh thổ và kết quả xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển theo định hướng và thẩm quyền cung cấp thông tin. 3. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh được cung cấp qua các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 6 Quy chế này và các hình thức sau đây: a) Hoạt động đối ngoại nhân dân; hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông nước ngoài; b) Cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh tỉnh; cụm thông tin điện tử công cộng, trong đó có cụm thông tin tại	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 1. Thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam là thông tin về đất nước, con người, lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam. Điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: c) Chương trình, sản phẩm báo chí trên các phương tiện thông tin đại chúng, kênh nội dung chính thức, ứng dụng chính thức trên không gian mạng của các cơ quan báo chí, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng. Khoản 8 Điều 5 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 8. Sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng internet.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			cửa khẩu quốc tế trên địa bàn tỉnh; c) Sản phẩm báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí trong nước và nước ngoài; sản phẩm nghe nhìn, truyền thông số; hệ thống truyền thanh cơ sở; d) Hoạt động truyền thông về các sự kiện của tỉnh tổ chức trong nước, nước ngoài và các hình thức khác theo quy định của pháp luật. 4. Nội dung và hình thức quảng bá phải phù hợp với đối tượng tiếp nhận, tuân thủ pháp luật. Sản phẩm bằng tiếng nước ngoài hoặc tiếng dân tộc thiểu số phải được biên dịch, biên tập phù hợp; kiểm tra tên riêng, số liệu, bản đồ, biểu tượng và hình ảnh liên quan đến chủ quyền quốc gia trước khi phát hành. Ưu tiên sản phẩm số dùng chung, có thể cập nhật, tái sử dụng và đánh giá mức độ tiếp cận. 5. Cơ quan chủ trì sự kiện trong nước hoặc nước ngoài thống nhất nội dung, thông điệp, hình thức truyền thông với cơ quan liên quan; thực hiện quy định về đối ngoại, báo chí và gửi kết quả hoạt động thông tin đối ngoại về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp. Hoạt động ở nước ngoài còn phải thực hiện chế độ báo cáo về đối ngoại theo quy định.	Thuyết minh Làm rõ nội dung quảng bá đặc trưng Lai Châu và phương thức thực hiện theo điều kiện địa phương.
11	Điều 9	Điều 6, Điều 7 và quy định về phát ngôn Xác định thông tin đối ngoại gồm thông tin chính thức, thông tin quảng bá và thông tin tình hình trong	Điều 9. Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Lai Châu 1. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh gồm thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ giữa Việt Nam, tỉnh Lai Châu với các nước và địa phương nước ngoài có liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội,	Căn cứ pháp lý Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại điểm a khoản 5 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 2. Thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam do Bộ

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		nước, thế giới; quy định các phương thức cung cấp, quảng bá. Chưa phân định rõ trách nhiệm cập nhật nguồn chính thức và khai thác thông tin thế giới.	quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo vệ biên giới và hội nhập quốc tế của tỉnh. 2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ quan báo chí, theo chức năng, nhiệm vụ, tiếp nhận, kiểm chứng, lựa chọn thông tin từ nguồn chính thức; thông tin đến người dân qua người phát ngôn, hợp báo, cổng, trang thông tin điện tử, báo chí và các hình thức phù hợp theo quy định. 3. Việc cung cấp, đăng phát thông tin phải đúng thẩm quyền, bảo đảm tính chính xác, phù hợp định hướng thông tin đối ngoại và quy định của pháp luật.	Ngoại giao, các bộ, cơ quan ngang bộ, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan tổ chức khác của Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan báo chí chủ lực (Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân Việt Nam. Các nguồn thông tin được sử dụng để thu thập, tổng hợp thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam bao gồm: Thông tin từ các nguồn công khai, chính thống của nước ngoài; thông tin từ nguồn cơ sở dữ liệu hợp pháp trong và ngoài nước cung cấp; thông tin được chia sẻ, trao đổi thông qua cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Thuyết minh Tách nội dung cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh, xác định nguồn và cách khai thác phục vụ công tác đối ngoại.
12	Điều 10	Điều 7, Điều 9, Điều 10 và Điều 12 Đã quy định sản phẩm phổ biến qua Internet, Công thông tin đối ngoại và cơ sở dữ liệu; chưa quy định riêng việc quản trị tài khoản,	Điều 10. Thông tin đối ngoại trên môi trường số 1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng tài khoản, trang, kênh thông tin chính thức để triển khai hoạt động thông tin đối ngoại; phân công đầu mối quản trị và người chịu trách nhiệm về nội dung đăng tải. 2. Trước khi đăng tải, cơ quan quản trị kiểm tra	Căn cứ pháp lý Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 5. Khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		phân quyền đăng tải, lưu nhật ký, kiểm soát nội dung và xử lý tài khoản giả mạo, tin giả trên mạng xã hội.	nguồn tin, thẩm quyền công bố, quyền sử dụng thông tin và yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước; nội dung quan trọng, nhạy cảm được phê duyệt theo quy trình của cơ quan có thẩm quyền. 3. Khi phát hiện tài khoản giả mạo, thông tin giả, sai sự thật hoặc nội dung ảnh hưởng đến an ninh, uy tín, hình ảnh của tỉnh, cơ quan quản trị lưu giữ thông tin liên quan, báo cáo cơ quan đầu mối và phối hợp xử lý theo thẩm quyền. 4. Nội dung được tạo, biên dịch hoặc phân tích bằng công nghệ phải được người có trách nhiệm kiểm tra trước khi sử dụng; bảo đảm không làm sai lệch thông tin chính thức.	tuyên, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam; tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường mạng. Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại điểm a khoản 15 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 2. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, các kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, địa phương, trong đó, trọng tâm là các hoạt động thông tin đối ngoại trên nền tảng số, mạng xã hội chính thức, đảm bảo quản lý theo quy định hiện hành về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Thuyết minh Quy định trách nhiệm quản trị kênh chính thức, kiểm tra nguồn tin, xử lý giả mạo và kiểm soát nội dung tạo bằng công nghệ.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
13	Điều 11	Điều 8. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ Giao Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi dư luận báo chí; cơ quan, UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh khi có thông tin sai lệch. Quy định các hình thức xử lý nhưng chưa xác định cụ thể dữ liệu báo cáo ban đầu, thời hạn xác minh, trách nhiệm chủ trì theo lĩnh vực.	Điều 11. Theo dõi, phát hiện và cung cấp thông tin giải thích, làm rõ 1. Thông tin giải thích, làm rõ gồm tư liệu, tài liệu, hồ sơ, bài viết và lập luận có căn cứ nhằm xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc hoặc gây hiểu nhầm, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh tỉnh Lai Châu. 2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi dư luận thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý. Khi phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin cần giải thích, làm rõ, cơ quan phát hiện thông báo cơ quan quản lý lĩnh vực liên quan và gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phối hợp, tổng hợp. Nếu vụ việc phức tạp, nhạy cảm hoặc vượt thẩm quyền, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền liên quan để chỉ đạo, xử lý. 3. Cơ quan quản lý lĩnh vực liên quan chủ trì xác minh, chuẩn bị căn cứ, nội dung giải thích, làm rõ; cung cấp thông tin chính thức và thực hiện biện pháp truyền thông theo thẩm quyền. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, truyền thông đối với vấn đề thuộc thẩm quyền của tỉnh. 4. Trường hợp thông tin liên quan đến an ninh, quốc phòng, bí mật nhà nước, biên giới, dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, cơ quan phát hiện đồng thời báo cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực đó để phối hợp xác minh, xử lý. 5. Nội dung giải thích, làm rõ phải chính xác, có căn cứ, thống nhất, kịp thời, đúng thẩm quyền; không làm lộ bí mật nhà nước hoặc thông tin chưa được	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 4. Thông tin có nội dung bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. Khoản 8 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố.” Thuyết minh Cụ thể hóa việc phát hiện, xác minh, cung cấp thông tin giải thích, làm rõ theo lĩnh vực và đúng thẩm quyền.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			phép công bố.	
14	Điều 12	Điều 9 và Điều 10 Công thông tin đối ngoại có địa chỉ tên miền cụ thể, do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý. Cơ sở dữ liệu được số hóa, tích hợp; các cơ quan và UBND cấp huyện cung cấp thông tin. Chưa quy định chuẩn hóa dữ liệu, quyền sử dụng, phân quyền, chia sẻ và bảo vệ dữ liệu.	Điều 12. Công thông tin đối ngoại và cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại tỉnh Lai Châu 1. Công thông tin đối ngoại tỉnh Lai Châu cung cấp thông tin chính thức, quảng bá hình ảnh tỉnh trên môi trường mạng; cập nhật hoạt động thông tin đối ngoại và thông tin chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực này. 2. Cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại của tỉnh tập hợp thông tin, tư liệu, hình ảnh và sản phẩm được số hóa, tích hợp, chia sẻ theo quy định để phục vụ cung cấp thông tin chính thức, quảng bá hình ảnh tỉnh, tra cứu và khai thác phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại. 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại; tổ chức cập nhật Công thông tin đối ngoại theo nhiệm vụ được giao. Các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp tư liệu thuộc phạm vi quản lý, chịu trách nhiệm về tính chính xác, kịp thời và quyền sử dụng nội dung cung cấp. Việc lưu trữ, chia sẻ, khai thác dữ liệu tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và sở hữu trí tuệ.	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 1. Trang thông tin điện tử đối ngoại có nhiệm vụ cung cấp thông tin chính thức và thông tin quảng bá về Việt Nam thông qua mạng internet. Điều 7 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 1. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố là hệ thống dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, giới thiệu về tỉnh, thành phố trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước. 2. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, thành phố. 3. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố được tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại. 4. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh, thành phố có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì hướng dẫn xây dựng, vận hành hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan thông tấn, báo chí của Việt Nam; xây dựng cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin phục vụ cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại. Khoản 9 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với quy trình lưu trữ hệ thống dữ liệu. Thuyết minh Kế thừa quy định về Cổng thông tin đối ngoại và cơ sở dữ liệu; làm rõ quản lý, cập nhật, khai thác và bảo vệ dữ liệu.
15	Điều 13	Điều 5 và Điều 20 Kinh phí từ ngân sách theo phân cấp và nguồn hợp pháp khác; cơ quan lập dự toán gửi Sở Tài	Điều 13. Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại 1. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.	Căn cứ pháp lý Điều 4 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: Nguồn kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		chính thẩm định. Chưa quy định rõ nguyên tắc huy động nguồn lực xã hội, ưu tiên nhiệm vụ, yêu cầu đo lường hiệu quả và chế độ báo cáo thống nhất.	2. Hằng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.	các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí ngân sách địa phương để thực hiện theo quy định hiện hành. Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 3. Hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của đơn vị, gửi về cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Thuyết minh Kế thừa nguồn ngân sách và nguồn hợp pháp khác; quy định việc lập, thẩm định, trình dự toán theo pháp luật ngân sách hiện hành.
16	Điều 14	Điều 3 và Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông Giao Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, thẩm định, tập huấn, hợp tác truyền thông, quản lý dữ liệu, tổ chức họp báo, theo dõi dư luận,	Điều 14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. 2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn và hằng năm của tỉnh; phê duyệt theo thẩm quyền hoặc	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 2. Xây dựng quy chế, quy định về hoạt động thông

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
	thanh tra, kiểm tra. Tên cơ quan và một số thẩm quyền không còn phù hợp.	trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện sau khi được phê duyệt. 3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia các lớp tập huấn do cơ quan trung ương tổ chức. 4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng chương trình phối hợp, sản xuất và phổ biến sản phẩm giới thiệu, quảng bá hình ảnh Lai Châu trên phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài; phối hợp với Sở Ngoại vụ đối với hoạt động liên quan đến phóng viên nước ngoài. 5. Nghiên cứu, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn nền tảng số và cách thức truyền tải phù hợp với nội dung, đối tượng tiếp nhận; bảo đảm thông tin đối ngoại chính xác, đầy đủ, đa dạng, dễ tiếp cận và có hiệu quả. 6. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất; cung cấp thông tin đối ngoại cho cơ quan thông tấn, báo chí, tổ chức, cá nhân quan tâm theo thẩm quyền. 7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai hoạt động thông tin đối ngoại thông qua văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và du lịch; giới thiệu vùng đất, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa, danh lam, thắng cảnh, điểm đến và hoạt động du lịch của Lai Châu tại các sự kiện trong	tin đối ngoại ở tỉnh, thành phố. Khoản 7 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các lực lượng chức năng tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Thông tư này. Thuyết minh Cập nhật cơ quan đầu mối từ Sở Thông tin và Truyền thông sang Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; quy định cụ thể nhiệm vụ tham mưu, triển khai, tập huấn, tổng hợp. Tên cơ quan trong phần trích dẫn được giữ nguyên theo Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT. Việc xác định Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối của tỉnh cần đồng thời đối chiếu văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của Sở và quyết định phân công hiện hành của tỉnh.	

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			nước và nước ngoài. Phối hợp, tạo điều kiện để khai thác hiệu quả các khu, điểm du lịch phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại. 8. Hướng dẫn, phối hợp với các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch và ban quản lý khu, điểm du lịch lồng ghép thông tin về lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh, con người Lai Châu; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh trong hoạt động hướng dẫn du lịch và các hình thức phù hợp khác. 9. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động thông tin đối ngoại. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng; tổng hợp hồ sơ, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại thông qua Sở Nội vụ. 10. Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác thông tin đối ngoại hằng năm để gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tham mưu báo cáo đột xuất khi cấp có thẩm quyền yêu cầu.	
17	Điều 15	Điều 13 và các quy định liên quan Sở Ngoại vụ thực hiện hoạt động ở nước ngoài, cung cấp thông tin đối ngoại, tổ chức họp báo quốc tế, quản lý phóng viên nước ngoài và gắn thông tin đối	Điều 15. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Ngoại vụ và cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung, tham mưu lãnh đạo và Người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin chính thức cho cơ quan báo chí, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo đúng thẩm quyền, quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin.	Căn cứ pháp lý Khoản 5 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 5. Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tới các cơ quan thông tấn, báo chí, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		ngoại với ngoại giao văn hóa. Văn phòng UBND tỉnh chưa được quy định thành nhóm trách nhiệm riêng.	2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài; 3. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo quy định; 4. Quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử tỉnh; xây dựng, đăng tải thông tin chính thức và sản phẩm truyền thông phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh Lai Châu đến người dân, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.	Điểm e khoản 3 Điều 7 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: e) Đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Trang Thông tin đối ngoại điện tử của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, trang thông tin điện tử đối ngoại, cổng thông tin điện tử và các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng. Điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 244/2026/NĐ-CP quy định: a) Hàng tháng cung cấp thông tin cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan theo quy định của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước; trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội hoặc nền tảng số chính thức của cơ quan hành chính nhà nước; Thuyết minh Quy định riêng trách nhiệm Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về cung cấp thông tin chính thức, phối hợp hợp báo và quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan của tỉnh.
18	Điều 16	Điều 13 và các quy định liên quan Sở Ngoại vụ thực hiện hoạt động ở nước ngoài, cung cấp thông tin đối ngoại, tổ chức họp báo quốc tế, quản lý phóng viên nước ngoài và gắn thông tin đối ngoại với ngoại giao văn hóa. Văn phòng UBND tỉnh chưa được quy định thành nhóm trách nhiệm riêng.	Điều 16. Sở Ngoại vụ 1. Làm đầu mối phối hợp với Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài về thông tin đối ngoại; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh tỉnh Lai Châu ở nước ngoài. Việc báo cáo, thông báo cho cơ quan Trung ương trước khi tổ chức hoạt động thực hiện theo quy định của pháp luật; 2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan cung cấp thông tin về tỉnh Lai Châu cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế theo thẩm quyền; phối hợp cung cấp thông tin về tình hình thế giới cho người dân trong tỉnh; 3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình làm việc, tổ chức tiếp và chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật. 4. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn,	Căn cứ pháp lý Điều 8 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì: 1. Xây dựng quy chế theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh, thành phố. 2. Xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài. Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại điểm a khoản 7 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 1. Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có trách nhiệm cung cấp thông tin về tình hình nước sở tại, quan hệ song phương và các thông tin khác vào Việt

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài tại tỉnh theo thẩm quyền; làm đầu mối phối hợp, hỗ trợ phóng viên và cơ quan báo chí, truyền thông nước ngoài tác nghiệp theo quy định của pháp luật. 5. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn ấn phẩm, sản phẩm quảng bá hình ảnh Lai Châu phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh ở nước ngoài; 6. Theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí, mạng xã hội ở nước ngoài liên quan đến tỉnh Lai Châu; thu thập, tổng hợp thông tin về tình hình quốc tế, khu vực, nhất là các địa phương của Trung Quốc có chung đường biên giới với tỉnh, để phục vụ hoạt động đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; 7. Phối hợp lồng ghép thông tin đối ngoại trong hoạt động ngoại giao văn hóa, ngoại giao kinh tế; hướng dẫn thủ tục, nghi thức và nội dung đối ngoại thuộc phạm vi quản lý; kết nối với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để giới thiệu, quảng bá tỉnh Lai Châu.	Nam cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại các Điều 5, 6, 7, 9 Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc đề xuất, triển khai hoạt động thông tin đối ngoại tại quốc gia, tổ chức quốc tế tiếp nhận. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại tại nước ngoài có trách nhiệm lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao và Cơ quan đại diện Việt Nam tại địa bàn về nội dung, hình thức và thời điểm tổ chức trước khi triển khai thực hiện. Thuyết minh Kế thừa và cụ thể hóa trách nhiệm Sở Ngoại vụ đối với báo chí nước ngoài, đối ngoại nhân dân, thông tin quốc tế và hoạt động ở nước ngoài. Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan của tỉnh.
19	Điều 17	Điều 18 và Điều 19 Công an tỉnh bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, an toàn; theo dõi thông tin an ninh đối ngoại. Bộ Chỉ	Điều 17. Công an tỉnh 1. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước và địa phương. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, theo dõi, kiểm	Căn cứ pháp lý Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		huy Bộ đội Biên phòng phối hợp thực hiện thông tin đối ngoại khu vực biên giới. Chưa quy định trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và nội dung an ninh mạng cụ thể.	tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. 2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại và các vụ việc phức tạp, nhạy cảm về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh để kịp thời có chủ trương, giải pháp; đồng thời cung cấp thông tin chính thức, giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch, tiêu cực. 3. Tham mưu triển khai công tác phòng, chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, phá hoại tư tưởng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn, xử lý thông tin có nội dung xấu, độc gây tổn hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền địa phương trên không gian mạng. 4. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan liên quan định hướng thông tin, phối hợp với cơ quan báo chí, phóng viên, cơ quan truyền thông và cá nhân có uy tín, tầm ảnh hưởng trên không gian mạng phục vụ thông tin đối ngoại của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ. 5. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại trong lĩnh vực an ninh, trật tự thông qua các kênh, biện pháp đặc thù, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.	ninh đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam. Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 3. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước; phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống Việt Nam. Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 2. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam; bảo vệ bí mật nhà nước. Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 5. Khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam; tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			6. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan chức năng tham mưu cấp có thẩm quyền rà soát, đánh giá, xem xét việc chấp thuận và quản lý hoạt động của cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức phi chính phủ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.	Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường mạng. Thuyết minh Quy định riêng trách nhiệm Công an tỉnh về an ninh, bảo vệ bí mật nhà nước, theo dõi thông tin nhạy cảm và phối hợp xử lý thông tin sai lệch. Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan của tỉnh.
20	Điều 18	Điều 18 và Điều 19 Công an tỉnh bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, an toàn; theo dõi thông tin an ninh đối ngoại. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp thực hiện thông tin đối ngoại khu vực biên giới. Chưa quy định trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và nội dung an ninh mạng cụ thể.	Điều 18. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 1. Chủ trì tham mưu định hướng thông tin đối ngoại về quân sự, quốc phòng, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, chủ quyền, an ninh biên giới và lãnh thổ quốc gia; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu chỉ đạo, định hướng kịp thời thông tin về các vấn đề an ninh, quốc phòng liên quan. 2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị, địa phương liên quan và cơ quan báo chí của tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại khu vực biên giới; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch tại khu vực biên giới, cửa khẩu; tuyên truyền chủ trương, chính sách của	Căn cứ pháp lý Điều 20 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được sửa đổi tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: Điều 20. Bộ Quốc phòng 1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại về quốc phòng. 2. Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin cho các đơn vị biên phòng trên toàn tuyến biên giới để nâng cao chất lượng công tác thông tin đối ngoại tại khu vực biên

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			Đảng và Nhà nước về xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. 3. Tăng cường kiểm tra để phát hiện, xử lý hoặc phối hợp với cơ quan chức năng xử lý kịp thời xuất bản phẩm, ấn phẩm văn hóa xấu được xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và hoạt động thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.	giới. 3. Phối hợp nắm bắt tình hình, đề xuất chủ trương, biện pháp nhằm giải thích, làm rõ các tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam trên địa bàn khu vực biên giới; tham gia công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả thông tin đối ngoại ở khu vực biên giới. Thuyết minh Bổ sung điều riêng về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, gắn thông tin đối ngoại với quốc phòng, chủ quyền và khu vực biên giới. Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan của tỉnh.
21	Điều 19	Điều 15, Điều 17 và các quy định liên quan Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin về đầu tư; Sở Tài chính thẩm định, tham mưu kinh phí. Chưa có trách nhiệm riêng của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương; cơ cấu nhiệm vụ chưa phù hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy.	Điều 19. Sở Tài chính 1. Căn cứ chủ trương, dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo Luật Ngân sách nhà nước số 89/2015/QH15 và các văn bản hướng dẫn hiện hành. 2. Cung cấp cho cơ quan báo chí, Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lai Châu và Cổng thông tin điện tử tỉnh thông tin về cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý, tài chính, đầu tư và môi trường kinh doanh;	Căn cứ pháp lý Điều 4 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: Nguồn kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí ngân sách địa phương để thực hiện theo quy định hiện hành.

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			đăng tải trên trang thông tin điện tử và nền tảng số của Sở. Tham gia làm việc với tổ chức, cá nhân nước ngoài tìm hiểu cơ hội đầu tư theo quy định của pháp luật.	Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 3. Hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của đơn vị, gửi về cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 4. Chủ trì, phối hợp với với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại về các lĩnh vực kinh tế, tài chính, đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thuyết minh Làm rõ trách nhiệm Sở Tài chính về tham mưu kinh phí và cung cấp thông tin thuộc phạm vi quản lý. Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan của tỉnh.
22	Điều 20	Điều 15, Điều 17 và các quy định liên quan Sở Kế hoạch và Đầu tư	Điều 20. Sở Công Thương Sở Công Thương chủ trì thông tin đối ngoại về công nghiệp, thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế; quảng	Căn cứ pháp lý Điều 21b Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		cung cấp thông tin về đầu tư; Sở Tài chính thẩm định, tham mưu kinh phí. Chưa có trách nhiệm riêng của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương; cơ cấu nhiệm vụ chưa phù hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy.	bá sản phẩm, thương hiệu, tiềm năng xuất khẩu và kết nối thị trường của tỉnh.	sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: Điều 21b. Bộ Công Thương 1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế. 2. Tổ chức các chương trình quảng bá sản phẩm, thương hiệu Việt Nam ra thị trường quốc tế thông qua các kênh truyền thông đối ngoại. Thuyết minh Tách riêng trách nhiệm Sở Công Thương về quảng bá công nghiệp, thương mại, sản phẩm và hội nhập kinh tế quốc tế. Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan của tỉnh.
23	Điều 21	Điều 15, Điều 17 và các quy định liên quan Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin về đầu tư; Sở Tài chính thẩm định, tham mưu kinh phí. Chưa có trách nhiệm riêng của	Điều 21. Sở Khoa học và Công nghệ Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin cho các nền tảng phục vụ thông tin đối ngoại.	Căn cứ pháp lý Điều 21a Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: Điều 21a. Bộ Khoa học và Công nghệ Chủ trì thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương; cơ cấu nhiệm vụ chưa phù hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy.		chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan trong việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện. Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 5. Khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam; tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường mạng. Thuyết minh Tách riêng trách nhiệm Sở Khoa học và Công nghệ về công nghệ, kết nối dữ liệu, chuyển đổi số và an toàn thông tin. Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				quan của tỉnh.
24	Điều 22	Điều 15, Điều 17 và các quy định liên quan Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin về đầu tư; Sở Tài chính thẩm định, tham mưu kinh phí. Chưa có trách nhiệm riêng của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương; cơ cấu nhiệm vụ chưa phù hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy.	Điều 22. Sở Nội vụ; Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Căn cứ pháp lý Điểm e khoản 2 Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: e) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. Khoản 12 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền. Thuyết minh Tách riêng trách nhiệm Sở Nội vụ trong tham mưu khen thưởng theo đề nghị của cơ quan đầu mối. Các quy định về nhiệm vụ của cơ quan Trung ương nêu trên là căn cứ chuyên ngành để cụ thể hóa trách nhiệm ở địa phương; việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan của tỉnh.
25	Điều 23	Điều 21. Trách nhiệm	Điều 23. Báo và phát thanh, truyền hình Lai Châu	Căn cứ pháp lý

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình Lai Châu Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự; quảng bá hình ảnh, thành tựu, đầu tư, văn hóa, con người; thông tin về bảo vệ biên giới. Tên cơ quan và phương thức sản xuất chưa cập nhật sau tổ chức lại, chuyển đổi số.	1. Mở chuyên trang, chuyên mục; xây dựng các tuyến tin, bài và sản phẩm báo chí, nội dung số về thông tin đối ngoại. Nâng cao chất lượng, thời lượng đăng, phát nhằm quảng bá lịch sử, văn hóa, con người, tiềm năng, thành tựu, môi trường đầu tư và cơ hội hợp tác của Lai Châu đến công chúng trong nước, quốc tế; giới thiệu thông tin về các địa phương trong nước và thế giới đến người dân trong tỉnh. 2. Khai thác nguồn tin chính thống; phối hợp đăng, phát thông tin giải thích, làm rõ và phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc về đất nước và tỉnh Lai Châu theo định hướng của cơ quan có thẩm quyền. 3. Cung cấp tin, bài, hình ảnh, video để kết nối, chia sẻ, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh chung của tỉnh và quảng bá trên Trang thông tin điện tử đối ngoại Vietnam.vn. 4. Bồi dưỡng đội ngũ phóng viên, người làm thông tin đối ngoại về bản lĩnh chính trị, chuyên môn và ngoại ngữ; lựa chọn tác phẩm có chất lượng tham gia Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại.	Điều 23a Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: Điều 23a. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí 1. Tổ chức sản xuất các sản phẩm thông tin báo chí, truyền thông; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bản tin đa ngôn ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trên các nền tảng truyền thông số về nội dung thông tin đối ngoại. 2. Thúc đẩy hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài để tăng cường quảng bá, phát hành các sản phẩm thông tin đối ngoại chính thức của Việt Nam. Khoản 6 Điều 5 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 6. Sản phẩm báo chí của các phương tiện thông tin đại chúng trong nước. Thuyết minh Cập nhật tên cơ quan báo chí của tỉnh; quy định nhiệm vụ sản xuất nội dung, quảng bá và chia sẻ dữ liệu trên môi trường số.
26	Điều 24	Điều 20. Trách nhiệm sở, ban, ngành; UBND các	Điều 24. Các cơ quan, đơn vị, địa phương 1. Căn cứ mục tiêu, định hướng, chương trình, kế	Căn cứ pháp lý Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		huyện, thành phố Quy định chung việc cung cấp thông tin, xây dựng kế hoạch, dự toán, cơ sở dữ liệu, phân công đầu mối, bảo mật, thanh tra, kiểm tra, sơ kết và khen thưởng. Gộp hai nhóm chủ thể, chưa phân định rõ trách nhiệm xác minh thông tin theo lĩnh vực.	hoạch của tỉnh và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện sau khi được phê duyệt. 2. Hằng năm, đề xuất nhiệm vụ theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; lập dự toán, tổng hợp kinh phí vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo pháp luật về ngân sách nhà nước. 3. Chủ động cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý cho cơ quan báo chí, Cổng thông tin đối ngoại tỉnh và Cổng thông tin điện tử tỉnh; cập nhật thông tin, dữ liệu trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Xây dựng dữ liệu quảng bá hình ảnh ngành, lĩnh vực, địa phương; chia sẻ tin, bài, hình ảnh, video và dữ liệu được phép sử dụng để cập nhật Cổng thông tin đối ngoại tỉnh, cơ sở dữ liệu dùng chung và Trang thông tin điện tử đối ngoại Vietnam.vn. 4. Theo dõi báo chí, mạng xã hội để phát hiện thông tin sai lệch, xấu độc liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý; chuẩn bị tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận và cung cấp thông tin chính thức để giải thích, làm rõ, đấu tranh với thông tin ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của cơ quan, đơn vị, địa phương và của tỉnh. 5. Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Ban Chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và các cơ	(được sửa đổi tại điểm a khoản 15 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP) quy định: 2. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, các kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, địa phương, trong đó, trọng tâm là các hoạt động thông tin đối ngoại trên nền tảng số, mạng xã hội chính thức, đảm bảo quản lý theo quy định hiện hành về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 3. Hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của đơn vị, gửi về cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: 4. Cập nhật thông tin, xây dựng hệ thống dữ liệu về Bộ, ngành, địa phương mình, tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại để quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài. Khoản 7 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
			quan liên quan cung cấp thông tin, tư liệu phục vụ việc giải thích, phân bác quan điểm sai trái, thù địch; cung cấp cho cơ quan báo chí tư liệu, lập luận thuộc phạm vi quản lý và được phép công bố để làm rõ thông tin, nhận định sai lệch về tình hình nhân quyền ở Việt Nam và tỉnh Lai Châu. 6. Ủy ban nhân dân các xã, phường có địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số chú trọng truyền thông giúp người dân hiểu đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời giải thích, làm rõ thông tin sai lệch, ngăn ngừa việc lợi dụng vấn đề tại địa phương để tuyên truyền xuyên tạc. 7. Phân công một lãnh đạo phụ trách và một cán bộ kiêm nhiệm thông tin đối ngoại; gửi văn bản phân công về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện quy định về bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng và hoạt động thông tin đối ngoại. 8. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thuộc phạm vi quản lý; báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo thời hạn tại Quy chế này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo thông tin đối ngoại tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	quy định: 7. Phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách triển khai hoạt động thông tin đối ngoại. Khoản 8 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 8. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định về bảo mật thông tin; có trách nhiệm thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố. Thuyết minh Cập nhật trách nhiệm chung của cơ quan, đơn vị và địa phương theo mô hình hai cấp; làm rõ kế hoạch, dự toán, cung cấp thông tin, đầu mối và báo cáo.
27	Điều 25	Điều 1, Điều 20 và Điều 24 Tổ chức, cá nhân thuộc	Điều 25. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc	Căn cứ pháp lý Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		đối tượng áp dụng và có trách nhiệm thực hiện Quy chế; chưa có điều riêng quy định trách nhiệm về nguồn tin, bản quyền, dữ liệu, đính chính và cơ chế khuyến khích tham gia.	1. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân; tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực thi pháp luật, chính sách về thông tin đối ngoại liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. 2. Bố trí cán bộ làm đầu mối cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ thông tin đối ngoại.	148/2026/NĐ-CP) quy định: 6. Hoạt động thông tin đối ngoại được triển khai bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền với Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương trong công tác định hướng truyền thông; Ban Chỉ đạo 35 Trung ương trong công tác đấu tranh, phản bác các thông tin thiếu chính xác, sai sự thật về Việt Nam; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong việc vận động, huy động các nguồn lực tham gia hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thuyết minh Bổ sung điều đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc phối hợp về đối ngoại nhân dân và cung cấp thông tin.
28	Điều 26	Điều 5 và Điều 20 Kinh phí từ ngân sách theo phân cấp và nguồn hợp pháp khác; cơ quan lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định. Chưa quy định rõ nguyên tắc huy động nguồn lực xã hội, ưu tiên nhiệm vụ, yêu cầu đo lường hiệu quả và chế độ	Điều 26. Chế độ báo cáo 1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại thuộc phạm vi quản lý định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Báo cáo gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 10/6; báo cáo năm gửi trước ngày 05/12 hằng năm. 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo	Căn cứ pháp lý Khoản 9 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 9. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý; định kỳ hằng năm gửi Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại về Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 01 tháng 3, nội dung kế hoạch theo mẫu tại Phụ lục số 01 của Thông tư này; gửi Báo cáo tổng kết công tác thông

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		báo cáo thống nhất.	cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 20/6 đối với báo cáo 06 tháng, trước ngày 15/12 đối với báo cáo năm.	tin đối ngoại về Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 10 tháng 12, nội dung báo cáo theo mẫu tại Phụ lục số 02 của Thông tư này. Khi Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu đột xuất, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi báo cáo về Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan. Thuyết minh Tách chế độ báo cáo thành điều riêng, quy định loại báo cáo, đầu mối nhận và thời hạn tổng hợp. Nội dung cần rà soát: khoản 9 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định gửi báo cáo tổng kết trước ngày 10/12; dự thảo quy định Sở tổng hợp, báo cáo trước ngày 15/12. Cần điều chỉnh thời hạn tổng hợp để bảo đảm thời hạn báo cáo theo quy định, hoặc bổ sung căn cứ hiện hành khác nếu áp dụng thời hạn mới.
29	Điều 27	Điều 22 và Điều 23 Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo; quy định khen thưởng và xử lý vi phạm trong cùng điều. Có nội dung lặp, chưa tách rõ kiểm tra, khắc phục hậu quả và khen thưởng.	Điều 27. Khen thưởng và xử lý vi phạm 1. Cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thông tin đối ngoại hoặc trong việc phát hiện, xử lý kịp thời hành vi vi phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật. 2. Cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của pháp luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.	Căn cứ pháp lý Điểm e khoản 2 Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: e) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. Khoản 8 Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 8. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý của Ủy

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
				ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định về bảo mật thông tin; có trách nhiệm thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố. Khoản 12 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền. Thuyết minh Kế thừa quy định khen thưởng, xử lý vi phạm; dẫn chiếu việc xử lý và bồi thường theo pháp luật.
30	Điều 28	Điều 24. Điều khoản thi hành Giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn; các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện; nội dung chưa quy định thì áp dụng pháp luật; vướng mắc gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp. Chưa có cơ chế rà soát văn bản	Điều 28. Trách nhiệm thực hiện 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này. 2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.	Căn cứ pháp lý Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định: 1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện trực thuộc tỉnh, triển khai thực hiện Thông tư. Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định:

STT	NỘI DUNG	VĂN BẢN HIỆN HÀNH Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	DỰ THẢO VĂN BẢN THAY THẾ Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu	THUYẾT MINH
		viện dẫn và trách nhiệm người đứng đầu.		1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. Thuyết minh Xác định trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tiếp nhận vướng mắc để tham mưu sửa đổi Quy chế.